

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 41/2018/TLST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY :

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Tăng Văn Ph**, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Ấp ThTh, xã ĐS, huyện GCT, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền của anh Ph: **Hồ Thị N**, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Số 85 Ô 2, khu M, thị trấn CG, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: **Bùi Văn S**, sinh năm 1965;

Nguyễn Thị T, sinh năm: 1963;

Đại diện theo ủy quyền của ông S và bà T: **Bùi Văn Phước H**, sinh năm: 1985;

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã BX, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông **Bùi Văn S** và bà **Nguyễn Thị T** có nghĩa vụ trả cho anh **T Văn Ph** 10 (Mười) lượng vàng SJC (100 chỉ vàng SJC).

Thời gian trả như sau:

- Lần 1: Ngày 20/8/2018 trả 03 (Ba) lượng vàng SJC (30 chỉ vàng SJC).

- Lần 2: Ngày 20/11/2018 trả 03 (Ba) lượng vàng SJC (30 chỉ vàng SJC).

- Lần 3: Ngày 20/02/2019 trả 04 (Bốn) lượng vàng SJC (40 chỉ vàng SJC).

Nêu đến lần trả vàng thứ nhất vào ngày 20/8/2018 ông Bùi Văn S và bà Nguyễn Thị T không thực hiện nghĩa vụ trả thì ông Bùi Văn S và bà Nguyễn Thị T phải có nghĩa vụ trả cho anh Tăng Văn Ph 10 (Mười) lượng vàng SJC (100 chỉ vàng SJC) làm 01 lần vào ngày 30/8/2018 là hoàn tất.

- Về án phí: Lấy giá vàng tại thời điểm giải quyết là 3.700.000 đồng/01 chỉ vàng SJC.

Anh Tăng Văn Ph phải chịu $\frac{1}{2}$ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 4.625.000 đồng (*Bốn triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.250.000 đồng (*Chín triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu số 42430 ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công. Nên anh Tăng Văn Ph được hoàn lại số tiền chênh lệch là 4.625.000 đồng (*Bốn triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

Ông Bùi Văn Sáo và bà Nguyễn Thị T chịu $\frac{1}{2}$ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 4.625.000 đồng (*Bốn triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*), ông Bùi Văn S và bà Nguyễn Thị T có đơn xin giảm án phí do hoàn cảnh kinh tế khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Bình Xuân nên được giảm $\frac{1}{2}$ án phí. Do đó ông Bùi Văn S và bà Nguyễn Thị T còn phải chịu 2.312.500 đồng (*Hai triệu ba trăm mười hai nghìn năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Gò Công;
- Chi cục THA.DS thị xã Gò Công ;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

NGUYỄN THỊ BÍCH LIỄU